

KLGD tăng vọt

HOSE: VN-Index chinh phục thành công và dao động quanh mốc 400 điểm cho đến 11h25 nhưng sau đó chỉ số bất ngờ suy giảm và rơi rất mạnh xuống 394,98 điểm vào 13h17. Phần lớn bluechips giảm điểm và VNM là lực đỡ yếu ớt cho chỉ số với mức tăng 2,3%. Nhóm ngân hàng giảm nhẹ, riêng EIB tăng sát trần với hơn 2 triệu đơn vị khớp lệnh và 2,5 triệu đơn vị thỏa thuận. ITA bị rung lắc mạnh, mức giá cao nhất đạt được là 5.000 đồng, đóng cửa đã giảm kịch sàn nhưng KLGĐ của mã này vẫn đứng đầu HOSE với gần 6 triệu cổ phiếu. KBC có KLGĐ thấp hơn song giữ giá rất tốt nhờ lực cầu mạnh và bền vững, đóng cửa tăng 0,2 điểm. Trong đợt sụt giảm của phiên chiều, hàng loạt mã bất động sản và đầu cơ nắm sàn, song thanh khoản của giai đoạn này tăng vọt. Lực cầu đổ vào giúp VN-Index phục hồi về 398 điểm. Chốt phiên, chỉ số chỉ còn giảm 0,28 điểm. Tổng KLGĐ bật tăng 50,3% so với phiên trước.

HNX: HNX-Index giảm đều và hẹp trong phiên sáng nhưng đã gia tăng khoảng cách một cách nhanh chóng sau 30 phút buổi chiều. Hàng loạt những mã đầu cơ với thanh khoản hàng đầu đều nắm sàn. PVX không thể vượt qua được tham chiếu khi lực bán quá mạnh, cuối cùng đã phải chấp nhận đóng cửa ở mức điểm thấp nhất. KLGĐ đứng đầu sàn với hơn 4,5 triệu đơn vị nhưng cuối phiên không còn dư mua. HNX-Index đã giảm 1,08 điểm và KLGĐ tăng 45,2% so với phiên trước.

Khối ngoại mua ròng 28 tỷ trên HOSE, được mua nhiều nhất là TMS, ITA, GAS, DPM, KBC, bị bán ròng nhiều nhất là STB. Trên HNX, khối ngoại mua ròng 4 tỷ.

Tin nổi bật

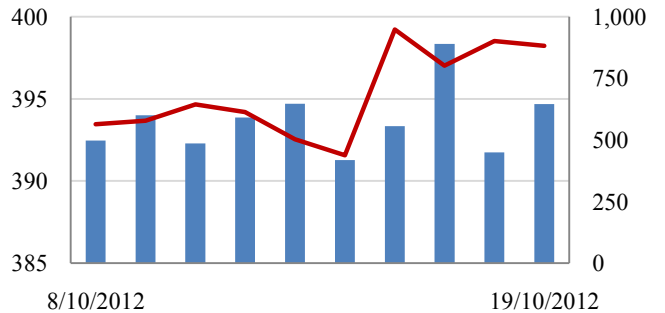
Chỉ số giá tiêu dùng trên địa bàn tỉnh Long An trong tháng 10/2012 đã tăng 1,4% so với tháng trước. Trong khi đó mức tăng giá tháng 10 của Hà Nội là 0,37% so tháng trước.

Theo số liệu của Tổng Cục Hải Quan, tính đến ngày 15/10 năm nay, Việt Nam nhập siêu 494 triệu USD, trong đó riêng nửa đầu tháng 10 Việt Nam nhập siêu 534 triệu USD.

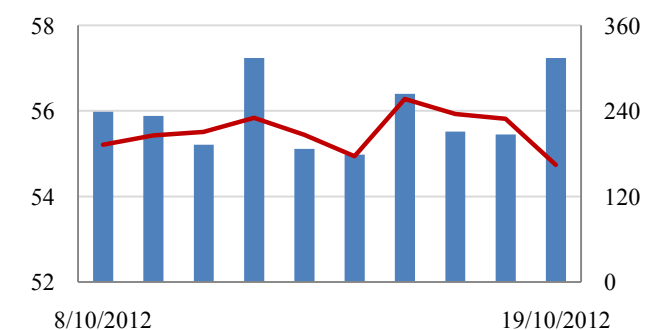
Ủy ban Chứng khoán Nhà nước vừa thành lập Hội đồng chuyên môn để rà soát, đánh giá sức khỏe tài chính của các công ty chứng khoán.

Giao dịch 10 phiên gần nhất

VN-Index Tỷ đồng



HNX-Index



THẾ GIỚI

Nhật: Nikkei 225
Hong Kong: Hang Seng

	Tăng / Giảm	
	Chi số	điểm %
Nhật: Nikkei 225	9,003	19.8 0.2%
Hong Kong: Hang Seng	21,552	33.1 0.2%

CHỈ SỐ VĨ MÔ

Tăng trưởng GDP
Lạm phát so hàng tháng
Lạm phát so với cùng kỳ (năm)
Chi số công nghiệp (%)
Xuất khẩu (triệu \$)
Nhập khẩu (triệu \$)
Thâm hụt thương mại (triệu \$)
FDI cam kết (triệu \$)
FDI giải ngân (triệu \$)

	Tháng 8	Tháng 9	Lũy kế
Tăng trưởng GDP		5.35%	
Lạm phát so hàng tháng	0.63%	2.20%	
Lạm phát so với cùng kỳ (năm)	5.04%	6.48%	
Chi số công nghiệp (%)	4.10%	4.60%	
Xuất khẩu (triệu \$)	10,308	9,700	83,800
Nhập khẩu (triệu \$)	10,257	9,800	83,700
Thâm hụt thương mại (triệu \$)	51	- 100	100
FDI cam kết (triệu \$)	450	1,046	9,526
FDI giải ngân (triệu \$)	1,030	819	8,099

(Nguồn: Tổng cục Thống kê)

CHỈ SỐ CHÍNH

	Tăng / Giảm		Khối lượng			Số lượng cổ phiếu			P/E	
	Điểm	%	KL	%	GDTT	Tăng	Giảm	Đứng		
VN-Index	398.2	-0.3	-0.1%	52.6	50.3%	3.6	65	152	59	9.6x
HNX-Index	54.7	-1.1	-2.0%	44.2	45.2%	1.2	58	146	192	6.5x
VN30	471.3	-0.7	-0.1%	19.9	15.6%	0.3	4	22	4	7.9x
19 CP vốn hóa lớn nhất	378.8	-1.0	-0.3%	13.3	69.3%	2.8	4	12	3	7.7x
30 CP vốn hóa trung bình	146.3	-2.2	-1.5%	25.5	36.0%	0.3	2	22	4	5.0x
40 CP vốn hóa nhỏ	192.7	-2.9	-1.5%	12.7	77.3%	0.0	3	26	10	7.5x
Ngân hàng	260.8	-1.6	-0.6%	9.0	20.0%	2.5	1	14	2	4.9x
Bất động sản (trừ VIC)	239.9	-3.0	-1.3%	25.7	54.5%	0.4	6	33	20	5.0x
Thực phẩm (trừ MSN)	583.8	7.7	1.3%	1.5	-12.2%	0.0	5	8	15	7.8x

(KL: triệu CP)

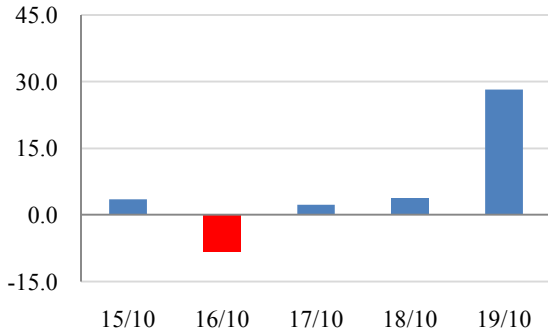
GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI- Tuần 15/10 - 19/10

HOSE

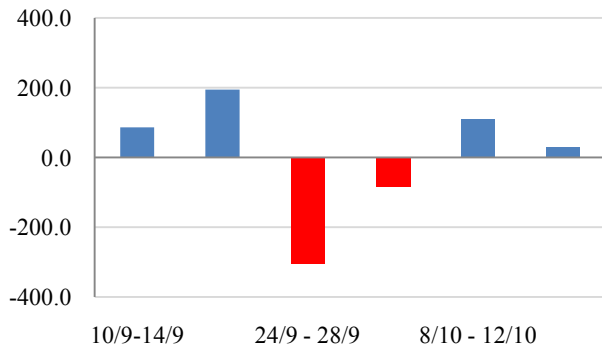
Khối ngoại hầu như đứng quan sát trong 4 phiên đầu tuần và mua ròng khá mạnh trong phiên cuối tuần (28 tỷ), nâng tổng giá trị mua ròng cả tuần lên 29,4 tỷ đồng.

Các mã được mua ròng nhiều nhất là MSN (21,3 tỷ), ITA (12 tỷ), CTG (9,3 tỷ), TMS (7,8 tỷ) và KBC (7,4 tỷ). Bị bán ròng nhiều nhất là STB (27 tỷ), VCB (14,6 tỷ), DRC (11,3 tỷ), EIB (11,3 tỷ) và VIC (5,1 tỷ).

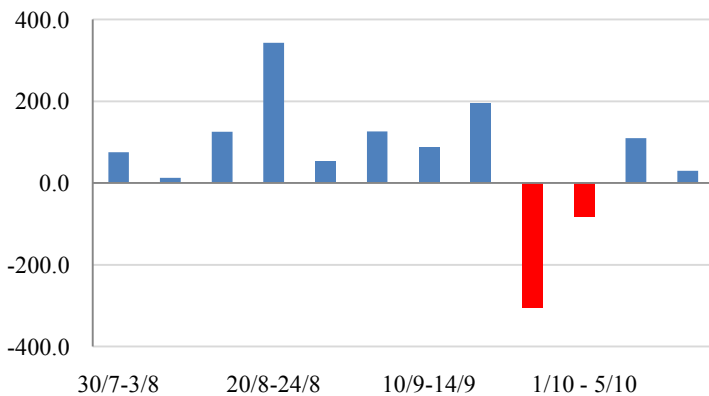
Giá trị mua ròng trong tuần (29,4 tỷ)



Giá trị mua ròng 30 phiên (31,7 tỷ)



Giá trị mua ròng 60 phiên (765 tỷ)

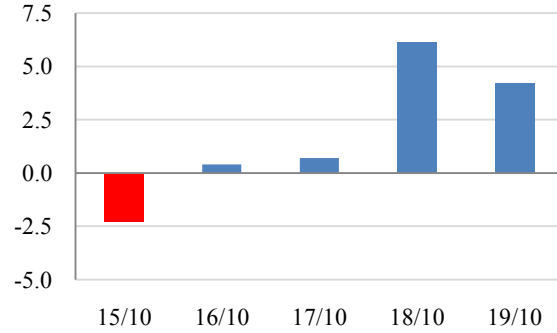


HNX

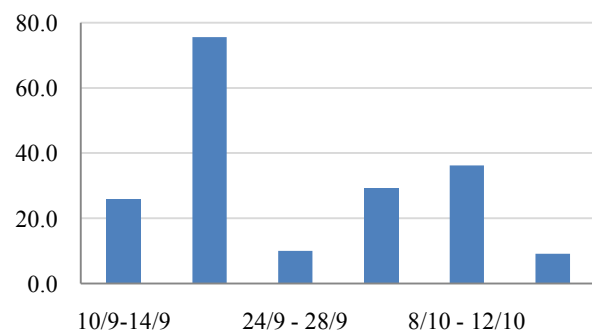
Gần tương tự trên sàn HOSE, khối ngoại chỉ mua ròng mạnh hơn một chút trong 2 phiên cuối tuần. Tổng giá trị mua ròng cả tuần chỉ có 9,1 tỷ đồng.

Các mã được mua ròng nhiều nhất là SHB (6,9 tỷ), LAS, DBC, PVX, KLS. Bị bán ròng nhiều nhất là VND, PVS, THV, TDN, SCR.

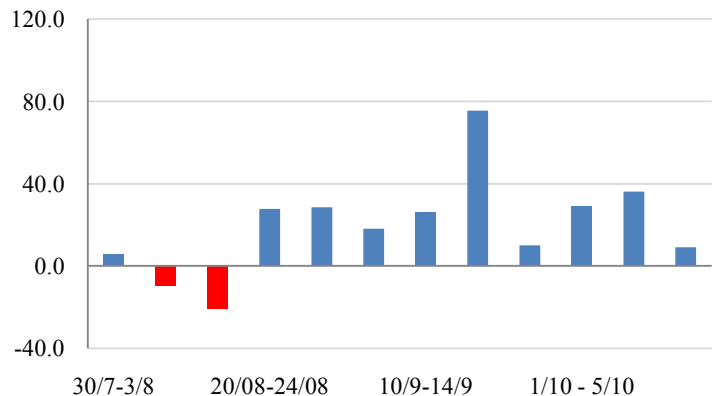
Giá trị mua ròng trong tuần (9,1 tỷ)



Giá trị mua ròng 30 phiên (186 tỷ)



Giá trị mua ròng 60 phiên (235,8 tỷ)



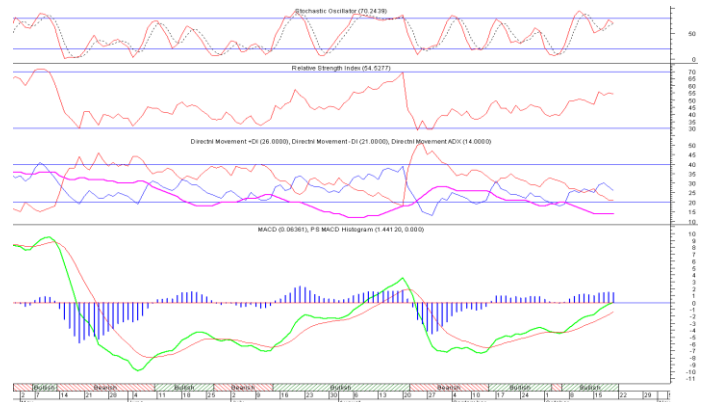
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HOSE

VN-Index giảm 0.28 điểm xuống 398.23 điểm, KLGD đạt 48.9 triệu đơn vị, tăng 45% so với phiên trước. Nhiều cổ phiếu giảm mạnh khi đóng cửa nhất là ở nhóm cổ phiếu tăng mạnh thời gian qua, VN-Index không giảm sâu do một số cổ phiếu vốn hóa lớn như VNM, EIB, KDC, GAS tăng giá. Áp lực bán ra mạnh ở các cổ phiếu tăng nóng thời gian vừa qua khiến thanh khoản tăng lên đột biến.

Khối ngoại giao dịch tích cực hơn khi mua vào 89.5 tỷ đồng và bán ra 61.2 tỷ đồng.

Trên biểu đồ kỹ thuật, VN-Index tạo một cây nến đen và tỏ ra khó khăn để vượt ngưỡng kháng cự trên tại mức 400 – 402 điểm. VN-Index vẫn đóng cửa trên MA10 và MA20 tuy nhiên việc thị trường giảm điểm và KLGD tăng mạnh đột cho thấy bên bán tỏ ra khá quyết liệt. Chỉ báo MACD, RMO, MA vẫn cho thấy VN-Index trong vùng tăng điểm ngắn hạn. VN-Index khả năng vẫn trong kênh 391 - 402 điểm.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư tạm dừng giao dịch quan sát diễn biến thị trường chờ tín hiệu tích cực hơn. Việc bán cắt lỗ chỉ thực hiện khi ngưỡng hỗ trợ 391 điểm bị phá.



XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Ngắn hạn	Trung tính
Trung hạn	Giảm điểm
Dài hạn	Trung tính

CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

Kháng cự 1	415
Kháng cự 2	402
Vùng hỗ trợ 1	391
Vùng hỗ trợ 2	380

THÔNG TIN CẬP NHẬT TRÊN SÀN

ITA CTCP Đầu tư Công nghiệp Tân Tạo công bố BCTC quý III/2012 của công ty mẹ. Trong quý III, doanh thu ITA đạt 366 tỷ đồng. Tuy nhiên, khoản giảm trừ doanh thu là 636 tỷ đồng do hàng bán bị trả lại. Vì vậy, doanh thu thuần âm 270 tỷ đồng. Giá vốn hàng bán của ITA cũng âm, giá trị -312 tỷ đồng. Lũy kế 9 tháng, doanh thu ITA đạt 385 tỷ đồng, LNST là 6 tỷ đồng, giảm 87% so với 9 tháng năm 2011.

DRC CTCP Cao su Đà Nẵng công bố nghị quyết Hội đồng quản trị về kết quả kinh doanh 9 tháng. Theo đó, 9 tháng, DRC đạt doanh thu 2.194 tỷ đồng, bằng 74% kế hoạch năm. LNST đạt 218 tỷ đồng, vượt 26% kế hoạch năm. Quý IV/2012, công ty có kế hoạch doanh thu 660 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 67 tỷ đồng.

PXI CTCP xây dựng công nghiệp và dân dụng dầu khí công bố BCTC hợp nhất quý III/2012. Quý III/2012, PXI đạt doanh thu 243,3 tỷ đồng, giảm 20,5% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận hợp nhất sau thuế đạt 1,8 tỷ đồng, giảm 73%.

LGC CTCP cơ khí - điện Lữ Gia công bố báo cáo tài chính quý III/2012. Theo đó, doanh thu thuần và giá vốn hàng bán của LGC cùng tăng hơn 40% so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế 9 tháng, công ty đạt 109 tỷ đồng doanh thu và 5,54 tỷ đồng LNST, giảm lần lượt 22% và 70% so với cùng kỳ năm 2011.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HNX

HNX-Index giảm mạnh 1.08 điểm xuống 54.74 điểm, thanh khoản đạt 42.9 triệu cổ phiếu, tăng 61% so với phiên trước. Thị trường giảm nhẹ đầu phiên và tiếp tục giảm mạnh hơn vào cuối phiên, áp lực bán ra mạnh ở các cổ phiếu tăng nóng thời gian vừa qua rồi lan sang cổ phiếu khác khiến thanh khoản tăng lên đột biến.

Trên biểu đồ kỹ thuật, HNX-Index tạo một cây nến đen dài xuyên thủng hai đường hỗ trợ MA10 và MA20, thị trường giảm điểm mạnh đi kèm KLGĐ tăng lên đột biến, đây là những tín hiệu kỹ thuật không tích cực của thị trường. Diễn biến bất ngờ giảm mạnh của HNX-Index đã phá vỡ kịch bản thị trường tích lũy đi lên như nhận định trước đây. Thị trường trở lại xu thế dao động trong biên độ 54 -57 điểm.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư tạm dừng giao dịch quan sát diễn biến thị trường chờ tín hiệu tích cực hơn. Việc bán cắt lỗ chỉ thực hiện khi ngưỡng hỗ trợ 54 điểm bị phá.



XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Ngắn hạn	Trung tính
Trung hạn	Giảm điểm
Dài hạn	Trung tính

CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

Kháng cự 1	57.0
Kháng cự 2	62.0
Vùng hỗ trợ 1	54.0
Vùng hỗ trợ 2	50.0

THÔNG TIN CẬP NHẬT TRÊN SÀN

- SD6** Từ ngày 17/10/2012 - 15/11/2012, ông Nguyễn Hữu Tiến - Phó tổng giám đốc Công ty Cổ phần Sông Đà 6 đăng ký mua 100.000 cổ phiếu.
- L18** Từ ngày 1/11/2012 - 15/11/2012, Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 18 lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012.
- PVR** Ngày 12/10/2012, CTCP Quản lý quỹ đầu tư chứng khoán HAPACO, cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Kinh doanh dịch vụ cao cấp dầu khí Việt Nam đã mua 12.000.000 cổ phiếu, chiếm 22,6% vốn điều lệ.
- RHC** Công ty cổ phần Thủy điện Ry Ninh II công bố báo cáo tài chính quý III/2012 của công ty mẹ. Theo đó, quý III/2012, công ty mẹ RHC đạt doanh thu 20 tỷ đồng, tương đương cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế đạt 6,7 tỷ đồng, tăng 25%.

HOSE

HNX

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất			5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi
EVE	21,000	5.00%	BTT	20,400	-18.40%	TIG	3,900	14.71%	MCL	1,600	-11.11%
TMS	21,000	5.00%	PPI	4,700	-9.62%	PSG	1,400	7.69%	NVC	1,000	-9.09%
VPH	4,200	5.00%	VSG	1,100	-8.33%	FLC	7,700	6.94%	NVB	7,000	-7.89%
HOT	25,900	4.86%	VES	1,600	-5.88%	L43	6,200	6.90%	SDG	27,900	-7.00%
RDP	10,900	4.81%	DAG	13,300	-5.00%	SLS	28,700	6.69%	DPC	12,000	-6.98%
<i>(VND)</i>			<i>(VND)</i>			<i>(VND)</i>			<i>(VND)</i>		

5CP có KLGD nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất			5CP có KLGD nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	Giá trị	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	Giá trị
ITA	-4.08%	5,946.9	EIB	3.82%	33.9	PVX	6.25%	4,512.8	PVX	6.25%	22.4
EIB	3.82%	2,113.2	ITA	-4.08%	28.4	HBS	0.00%	0.2	ACB	-0.62%	19.1
KBC	3.13%	3,254.6	STB	0.00%	27.4	SCR	0.00%	1,806.1	HBS	0.00%	0.0
SAM	-2.86%	2,132.0	DPM	-0.28%	20.9	FLC	6.94%	1,572.4	VND	0.00%	10.0
LCG	-4.05%	1,798.8	KBC	3.13%	21.3	KLS	1.25%	1,514.9	KLS	1.25%	12.2
<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: tỷ VND)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: tỷ VND)</i>		

5CP NĐTNN mua nhiều nhất			5CP NĐTNN bán nhiều nhất			5CP NĐTNN mua nhiều nhất			5CP NĐTNN bán nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
ITA	-4.08%	961.7	EIB	3.82%	388.9	VND	-4.30%	200.0	PVS	-0.65%	76.5
KBC	3.12%	422.6	STB	0.00%	369.1	SDH	-2.63%	100.0	S55	6.54%	15.4
TMS	0.95%	354.0	KMR	-3.45%	50.0	VCG	-5.19%	73.9	TDN	0.86%	8.8
LCG	-4.05%	244.0	PXL	-3.23%	50.0	PVX	-6.00%	65.4	PVA	-3.64%	7.0
DIG	-2.94%	150.0	CTG	-2.33%	39.8	LAS	0.72%	50.7	PVL	-6.06%	4.0
<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>		

Ghi chú: % thay đổi giá = (giá cao nhất trong phiên - giá thấp nhất trong phiên) / giá tham chiếu

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi VietinBankSc. Các thông tin, nhận định trong báo cáo đều dựa trên các nguồn thông tin có sẵn, đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy và hợp pháp. Tuy nhiên, VietinBankSc không đảm bảo tính đầy đủ, chính xác của các thông tin này. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo cần lưu ý các nhận định, dự báo trong báo cáo mang tính chủ quan của người viết. Nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Mr. Phan Ngọc Minh

Trưởng phòng Nghiên cứu- Phân tích
Tel: (84.4) 3974 7952
minhpn@vietinbanksc.com.vn

Ms. Nguyễn Thu Huyền

Phó phòng Nghiên cứu- Phân tích
Tel: (84.4) 3974 7952
huyennt@vietinbanksc.com.vn

Trụ sở chính

306 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội
Tel: (84.4) 6278 0012

Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh

49 Tôn Thất Đạm, Q1, TP.HCM
Tel: (84.8) 3820 9987

Phòng GD Cao Thắng

Tầng trệt, số 41 Cao Thắng, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh
Tel: (84.8) 3551 5606